TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHU VỰC 9 - VĨNH LONG **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 209/2026/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Long, ngày 22 tháng 4 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 216/2026/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2026 giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Ngọc T** - Sinh năm: 1995; địa chỉ: Số I, Ấp H, xã L, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* Ông **Phan Đăng D** - Sinh năm: 1993; địa chỉ: Số A, ấp Q, xã Q, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Ngọc T với ông Phan Đăng D.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1) Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Ngọc T và ông Phan Đăng D thuận tình ly hôn, không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

2.2) Về con chung:

Bà Nguyễn Ngọc T được quyền tiếp tục, trực tiếp nuôi người con chung giữa bà với ông Phan Đăng D là: Phan Ngọc S - Sinh ngày 29/9/2023 (hiện đang sống chung với bà T) cho đến khi người con này đủ mười tám tuổi. Ông D không phải cấp dưỡng nuôi con do bà T không yêu cầu.

Ông D có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở ông thực hiện quyền này. Trường hợp ông D lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì bà T có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của ông D.

Vì lợi ích của con chung, bà T, ông D hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.3) Về tài sản chung: Bà T, ông D không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2.4) Về nợ chung: Bà T, ông D trình bày là không có nên không xem xét, giải quyết.

2.5) Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Ngọc T tự nguyện nhận chịu 150.000VNĐ (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm mà bà T đã nộp là 300.000VNĐ (ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0004640 ngày 16/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long; hoàn trả lại cho bà T số tiền chênh lệch là 150.000VNĐ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 9 - Vĩnh Long;
- T.H.A.D.S tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng GĐ, KT, TT và T.H.A-TAND tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã Quới Điền;
- Lưu: Hồ sơ, Vp, Bp.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Văn Nguyên